

Số:

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2021

V/v thẩm định kết quả rà soát số
liệu xác định các dân tộc còn gặp
nhiều khó khăn, có khó khăn đặc
thù giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Y tế.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ (*Công văn số 368/UBND-KT ngày 25/01/2021 và công văn số 915/UBND-KT ngày 8/3/2021*); nội dung Công văn số 37/UBND-DTTS ngày 12/01/2021 của Ủy ban Dân tộc về việc triển khai thực hiện Quyết định 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 187/UBND-DTTS ngày 27/02/2021 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ (*có bản chụp kèm theo*); Ban Dân tộc tỉnh đã đề nghị UBND các huyện rà soát, báo cáo xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù theo quy định tại Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ (*tại các văn bản: 76/BDT-CSDT ngày 04/02/2021, 132/BDT-CSDT ngày 11/3/2021, 149/BDT-CSDT ngày 18/3/2021*).

Trên có sở kết quả rà soát, báo cáo số liệu của UBND các huyện: UBND huyện Ba Tơ (*tại văn bản số: 366/UBND ngày 22/03/2021*), UBND huyện Minh Long (*tại văn bản số: 82/BC-UBND ngày 19/03/2021*), UBND huyện Sơn Hà (*tại văn bản số: 94/BC-UBND ngày 18/03/2021*), UBND huyện Sơn Tây (*tại văn bản số: 73/BC-UBND ngày 19/03/2021*), UBND huyện Trà Bồng (*tại văn bản số: 662/UBND ngày 22/03/2021*), UBND huyện Nghĩa Hành (*tại văn bản số: 549/UBND ngày 25/03/2021*); Ban Dân tộc tỉnh đã tổng hợp kết quả rà soát số liệu như sau:

1. Dân tộc có khó khăn đặc thù trên địa bàn tỉnh theo tiêu chí tại Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ: Không có.
2. Dân tộc còn gặp nhiều khó khăn trên địa bàn tỉnh theo tiêu chí tại Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ: theo biểu số liệu tổng hợp kèm theo.

Căn cứ tại điểm d khoản 3 Điều 5 Quyết định số 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân tộc tỉnh đề nghị các Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế căn cứ chức năng, nhiệm vụ thẩm định số liệu do UBND các huyện rà soát, báo cáo, cụ thể:

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thẩm định số liệu về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo của các dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã khu vực III và các thôn ĐBKK thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định số liệu về số người từ 15 tuổi trở lên không biết đọc, biết viết tiếng phổ thông của các dân tộc thiểu số trên địa bàn các xã khu vực III và các thôn ĐBKK thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Sở Y tế thẩm định số liệu về tỷ suất chết của trẻ em dưới 1 tuổi của các dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn các xã khu vực III và các thôn ĐBKK thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Lưu ý: xã khu vực III và các thôn ĐBKK thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được xác định theo quy định tại Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 (kết quả rà soát đã được UBND tỉnh báo cáo UBNDT tại Báo cáo số 12/BC-UBND ngày 20/01/2021).

Ý kiến thẩm định của các các Sở đề nghị gửi về Ban Dân tộc tỉnh **chậm nhất ngày 03/4/2021** để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, báo cáo UBNDT theo quy định. Sau thời gian nêu trên, nếu đơn vị nào không có văn bản thẩm định thì xem như thống nhất với số liệu do UBND các huyện báo cáo và Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp.

Ban Dân tộc tỉnh kính đề nghị các Sở quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các Phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thế Nhân